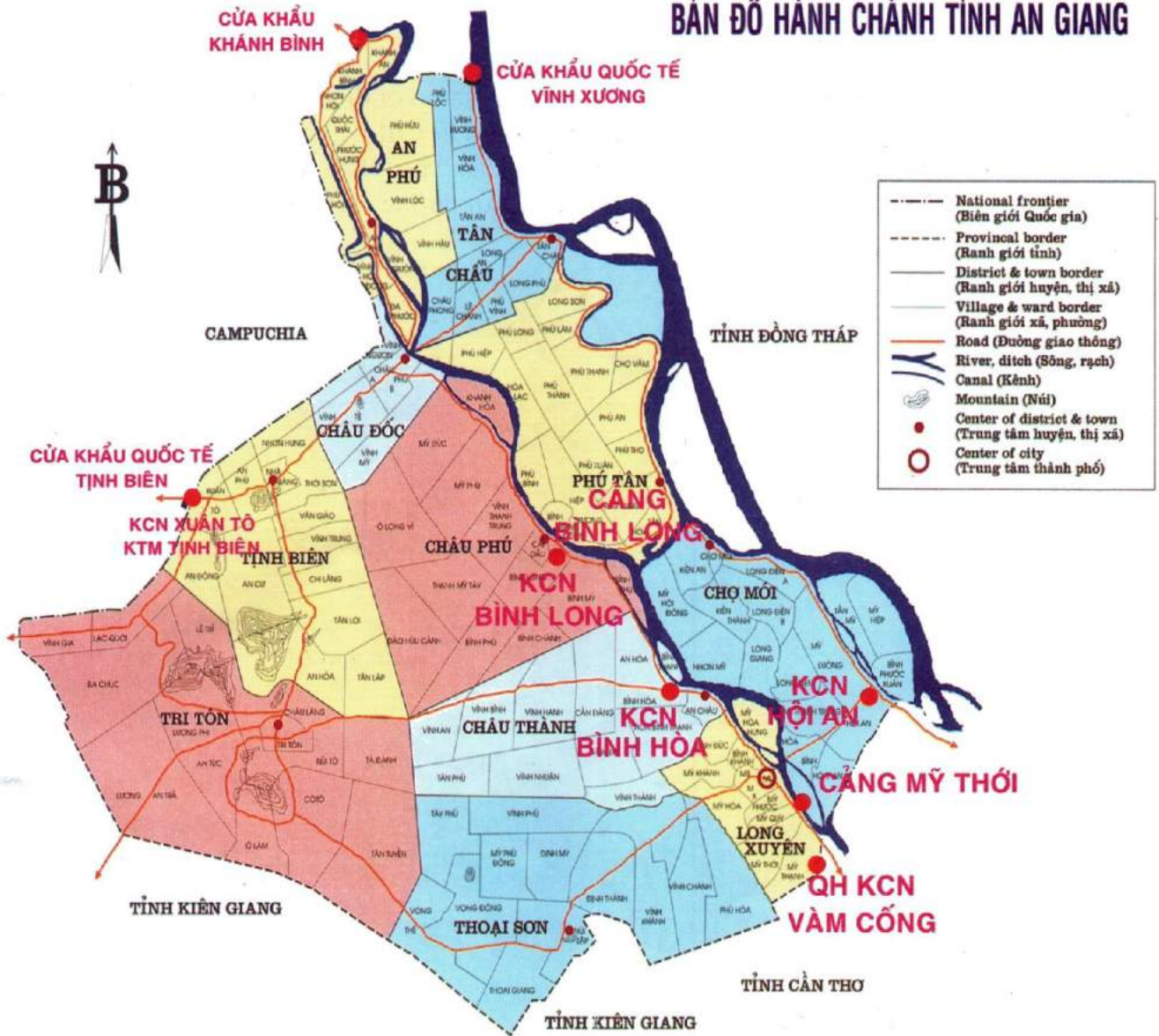


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

BẢN ĐỒ HÀNH CHÁNH TỈNH AN GIANG



BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang là cơ quan đầu mối, quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang.

Địa chỉ: số 2, đường số 20, phường Mỹ Hòa, TP. Long Xuyên, An Giang

Tel: 0296. 3.943.623 – 3.941.583

Website: <http://www.bqlkkt.angiang.gov.vn>

Email: banqlkkt@angiang.gov.vn hoặc phongtmcn@gmail.com

TỔNG QUAN VỀ TỈNH AN GIANG

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

An Giang nằm phía Tây Nam của Việt Nam với diện tích tự nhiên là 3.537 km², là tỉnh đầu nguồn sông Cửu Long, cách TP. Hồ Chí Minh gần 189 km. Phía Đông giáp tỉnh Đồng Tháp; Đông Nam giáp TP. Cần Thơ; Phía Tây giáp tỉnh Kiên Giang; Phía Tây Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài gần 100 km.



DÂN SỐ

Dân số của tỉnh trên 1,9 triệu người, trong đó tỷ lệ dân số thành thị chiếm 30% và nông thôn chiếm 70% với mật độ dân số là 540 người/km².

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Tỉnh An Giang có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, thị xã Tân Châu và các huyện: An Phú, Châu Phú, Châu Thành, Chợ Mới, Phú Tân, Thoại Sơn, Tịnh Biên, Tri Tôn với 156 xã, phường, thị trấn.

ĐẶC ĐIỂM KHÍ HẬU

Tỉnh An Giang nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình 27°C (dao động 20 - 35°C), lượng mưa trung bình hàng năm 1.500 mm.

KINH TẾ - XÃ HỘI

Kinh tế của tỉnh An Giang trong những năm qua phát triển khá nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng nhanh khu vực thương mại – dịch vụ và giảm dần khu vực nông nghiệp. An Giang là một trong bốn tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm của đồng bằng sông Cửu Long. Nông nghiệp, thủy sản và rau màu được xác định là 3 ngành chủ lực và thế mạnh của tỉnh.

Tiềm năng, lợi thế phát triển:

Lúa, gạo và rau màu là những sản phẩm thế mạnh, chủ lực của tỉnh An Giang. Do đó, hiện nay tỉnh đang tập trung thực hiện chương trình đầu tư công nghệ sinh học và công nghệ sau thu hoạch để nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm phù hợp nhu cầu trên thị trường. Sản lượng nuôi trồng thủy sản hàng năm trên 300 ngàn tấn, lúa gạo 4 triệu tấn và rau màu 900 ngàn tấn/năm, đây là nguồn nguyên liệu ổn định cho ngành công nghiệp chế biến.

Thương mại nội địa phát triển mạnh, hoạt động quanh năm nhộn nhịp, sức mua đứng vào bậc nhất vùng ĐBSCL. Hệ thống mạng lưới dịch vụ phân phối phủ khắp trên địa bàn tỉnh: có trên 10 siêu thị - trung tâm thương mại, gần 300 chợ truyền thống và 30 ngàn cửa hàng. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt gần 900 triệu USD, thị trường xuất khẩu phát triển gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Du lịch đa dạng, phong phú với nhiều loại hình như: du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và tâm linh, tín ngưỡng. Tỉnh đang tập trung đầu tư các khu di tích văn hóa – lịch sử núi Sam, núi Cấm, đồi Tức Dụp, khu di tích khảo cổ và kiến trúc nghệ thuật Óc Eo – Ba Thê, khu lưu niệm cố Chủ tịch Tôn Đức Thắng; du lịch sông nước khám phá xuôi ngược dòng Mekong.

Thương mại biên giới là động lực thúc đẩy phát triển của tỉnh An Giang và của vùng. An Giang có 02 cửa khẩu quốc tế là Tịnh Biên và Vĩnh Xương, 02 cửa khẩu chính là Khánh Bình và Vĩnh Hội Đông và 01 cửa khẩu phụ Bắc Đai, toàn tuyến biên giới dài gần 100 km, do đó giao thương buôn bán qua các cặp cửa khẩu khá thuận lợi, nhịp độ tăng trưởng hàng năm gần 30%.

KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG ĐIỂM ĐẾN LÝ TƯỞNG CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

THÔNG TIN

VỀ hạ tầng giao thông, điện, nước và nguồn lao động

1. Hạ tầng giao thông:

1.1. Giao thông thủy - bộ:

- Đường bộ: Hệ thống giao thông đường bộ đã được nhựa hóa và bê tông hóa đáp ứng cho xe ô tô đến các trung tâm thị xã đạt 100% và đến được các tỉnh ĐBSCL. Ngoài ra, An Giang có cửa khẩu Khánh Bình cách thủ đô Phnom Penh (Vương quốc Campuchia) khoảng 80 km và Quốc lộ 91 (dài 91 km) nối với quốc lộ 02 của Vương quốc Campuchia, Lào, Thái Lan thông qua hai cửa khẩu Tịnh Biên và Vĩnh Xương.

- Đường thủy: Sông Tiền (chảy qua địa phận tỉnh khoảng 87 km) và sông Hậu (chảy qua địa phận tỉnh khoảng 100 km) là hai con sông quan trọng nối An Giang và các tỉnh ĐBSCL với các nước Lào, Campuchia, Thái Lan. Ngoài ra, mạng lưới kênh cấp 2, cấp 3 đảm bảo các phương tiện từ 50 - 100 tấn lưu thông trong tỉnh.

1.2. Cầu, phà:

- Cầu Vàm Cống đưa vào sử dụng từ ngày 19/5/2019, dài 2.970 m nối liền hai bờ Cần Thơ và Đồng Tháp; thời gian vận chuyển từ TP. Hồ Chí Minh đến An Giang mất 3,5 giờ.

- Cầu Long Bình – Chrey Thom nối liền An Phú thông qua cửa khẩu Khánh Bình đến thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia tạo thành một tuyến ngắn nhất thông suốt, thuận lợi cho du khách đi tour thành phố Hồ Chí Minh – An Giang – Phnom Penh.

1.3. Cảng:

- Cảng Mỹ Thới (cách TP. Long Xuyên 10 km): Có khả năng tiếp nhận loại tàu 10.000 tấn, hàng năm tiếp nhận hàng hóa trên 3 triệu tấn/năm với hệ thống kho khoảng 6.000 m² và hệ thống bãi 10.500 m². Thời gian vận chuyển đường thủy từ Cảng Mỹ Thới đến Cảng Cát Lái (TP.HCM) từ 24 giờ - 36 giờ.

- Cảng Bình Long (KCN Bình Long, huyện Châu Phú): có thể tiếp nhận tàu 3.000 tấn. Ngoài ra, còn có hệ thống kho khoảng 6.200 m² có sức chứa 15.000 tấn hàng hóa và hệ thống bãi 3.200 m².

- Đường dẫn dài 500m từ KCN Bình Hòa ra cầu tàu sông Hậu: đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, có thể tiếp nhận tàu khoảng 1.000 tấn. Ngoài ra, còn có hệ thống kho khoảng 6.000 m² có sức chứa 15.000 tấn hàng hóa.

- Bến Vĩnh Xương (TX. Tân Châu): có vị trí thuận lợi nhất nối với cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương duy nhất tiếp cận với thị trường Campuchia, Lào, Thái Lan so với các tỉnh ĐBSCL.

2. Từ thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đến các thị trường trọng điểm:

Khoảng cách	Độ dài đoạn đường	Thời gian	Phương tiện	Tuyến đường
Long Xuyên – TP. HCM	189 km	4 giờ 6 giờ	Xe ô tô Xe tải	- QL 01 – QL 80 – QL 91
	230 km	10 giờ	Tàu thủy	
Long Xuyên – Cần Thơ	65 km	1 giờ 30 2 giờ	Xe ô tô Xe tải	QL 91
Long Xuyên – Phnom Penh	197 km	6 giờ 8 giờ	Xe ô tô Xe tải	Qua cửa khẩu Tịnh Biên
	154 km	4 giờ 8 giờ	Xe ô tô Xe tải	Qua cửa khẩu Khánh Bình

3. Khả năng cung ứng lao động:

- Tổng dân số: 1.908.352 người
- + Nam (chiếm tỷ lệ 49,65%) 947.570 người
- + Nữ (chiếm tỷ lệ 50,35%) 960.782 người

- Mức lương cơ bản: Áp dụng theo quy định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động:

+ Vùng III: áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc huyện: Châu Phú, Châu Thành và thị xã Tân Châu.

+ Vùng IV: áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc huyện: Chợ Mới, An Phú và Tịnh Biên.

4. Chất lượng lao động của tỉnh An Giang: 96% biết đọc và biết viết

Các cơ sở đào tạo tại An Giang: Trường Đại học An Giang (thuộc hệ thống trường Đại học quốc gia TP.HCM), Cao Đẳng nghề, Cao đẳng Y tế, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật An Giang, Trường Trung học Nông nghiệp. Hàng năm, hệ Đại học và Cao đẳng có sinh viên tốt nghiệp khoảng 3.500 người, Trung học dạy nghề khoảng 3.500 người, sau Đại học khoảng trên 50 người.

Ngoài ra còn có lượng lao động đào tạo tại các trường đại học và trung học dạy nghề từ TP. HCM, TP. Cần Thơ và tỉnh Vĩnh Long,... trở về làm việc tại An Giang ước tính khoảng 8.000 lao động/năm.

5. Giá cung cấp nước sạch cho sản xuất (theo đơn giá hiện nay): 8.400 đồng/m³.

6. Giá điện cho sản xuất (theo đơn giá hiện nay): áp dụng đối với giờ bình thường là 1.536 đồng/kwh.

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

I. Tại các khu công nghiệp:

1. Về Thuế thu nhập doanh nghiệp:

1.1. Tùy theo ngành nghề đầu tư, doanh nghiệp được áp dụng các mức thuế suất:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 17% áp dụng trong thời gian 10 năm, được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới.

- Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm, được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới.

- Thuế suất 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án.

1.2. Về thời gian miễn giảm:

Tùy theo ngành nghề đầu tư, doanh nghiệp được miễn thuế 2 năm đầu kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo **hoặc** miễn thuế 4 năm đầu kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

2. Tiền thuê đất:

2.1. Đối với nhà đầu tư hạ tầng:

- Miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê với đất xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng chung trong khu công nghiệp.

- Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với đất để đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp (địa bàn cấp huyện không thuộc Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư).

- Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với đất để đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp (địa bàn cấp huyện thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư).

2.2. Đối với nhà đầu tư sản xuất, kinh doanh:

- Miễn tiền thuê đất 07 năm kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động.

- Miễn tiền thuê đất 11 năm, kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động đối với dự án thuộc danh mục ngành, nghề **ưu đãi đầu tư**.

- Miễn tiền thuê đất 15 năm, kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động đối với dự án thuộc danh mục ngành, nghề **đặc biệt ưu đãi đầu tư**.

3. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư vào lĩnh vực được ưu đãi về thuế nhập khẩu hoặc địa bàn được ưu đãi về thuế nhập khẩu được quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

4. Ưu đãi đối với dự án xây dựng nhà ở công nhân trong KCN:

- Được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong phạm vi dự án theo quy định của pháp luật.

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo và áp dụng thuế suất thuế TNDN là 10% suốt thời gian hoạt động.

II. Tại các Khu kinh tế cửa khẩu:

1. Ưu đãi về Thuế thu nhập doanh nghiệp

1.1. Về Thuế suất:

- Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm, được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới.

- Thuế suất 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án.

1.2. Về thời gian miễn giảm:

Miễn thuế 4 năm đầu kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

2. Tiền thuê đất:

2.1. Đối với nhà đầu tư hạ tầng:

Miễn toàn bộ thời gian thuê đất đối với đất để đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

2.2. Đối với nhà đầu tư sản xuất, kinh doanh:

- Miễn tiền thuê đất 15 năm kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động.

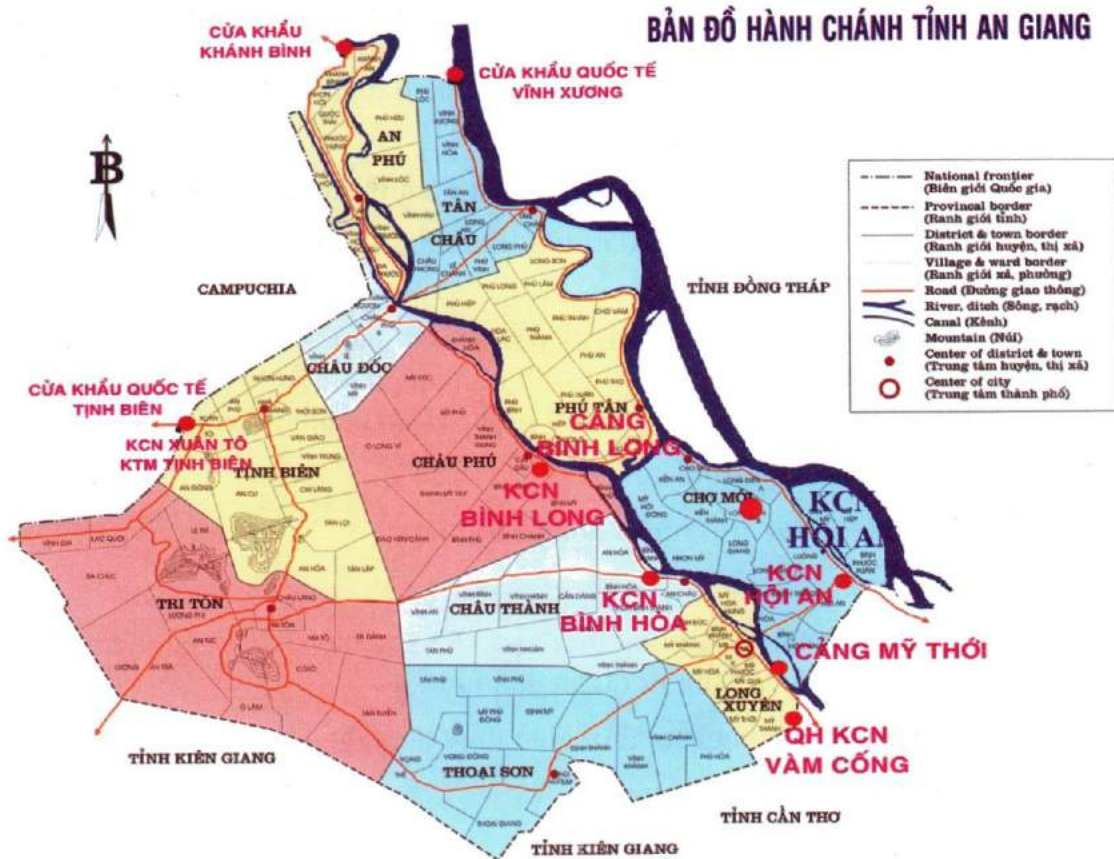
- Miễn 19 năm kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động đối với dự án thuộc Danh mục ngành, nghề **ưu đãi đầu tư**.

- Miễn tiền thuê đất kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động đối với dự án thuộc danh mục ngành, nghề **đặc biệt ưu đãi đầu tư**.

3. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư vào lĩnh vực được ưu đãi về thuế nhập khẩu hoặc địa bàn được ưu đãi về thuế nhập khẩu được quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU TỈNH AN GIANG



CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Toàn tỉnh có 03 khu công nghiệp đã đưa vào sử dụng gồm:

- KCN Bình Hoà (huyện Châu Thành): 132 ha (đã lấp đầy 91%)
- KCN Bình Long (huyện Châu Phú): 30,57 ha (đã lấp đầy 100%)
- KCN Xuân Tô (huyện Tịnh Biên): 57,4 ha

Các khu công nghiệp đang mời gọi đầu tư hạ tầng gồm:

- KCN Vàm Cống (TP.Long Xuyên): 200 ha
- KCN Hội An (huyện Chợ Mới): 100 ha
- KCN Bình Hòa mở rộng (huyện Châu Thành): 100 ha
- KCN Bình Long mở rộng (huyện Châu Phú): 120 ha

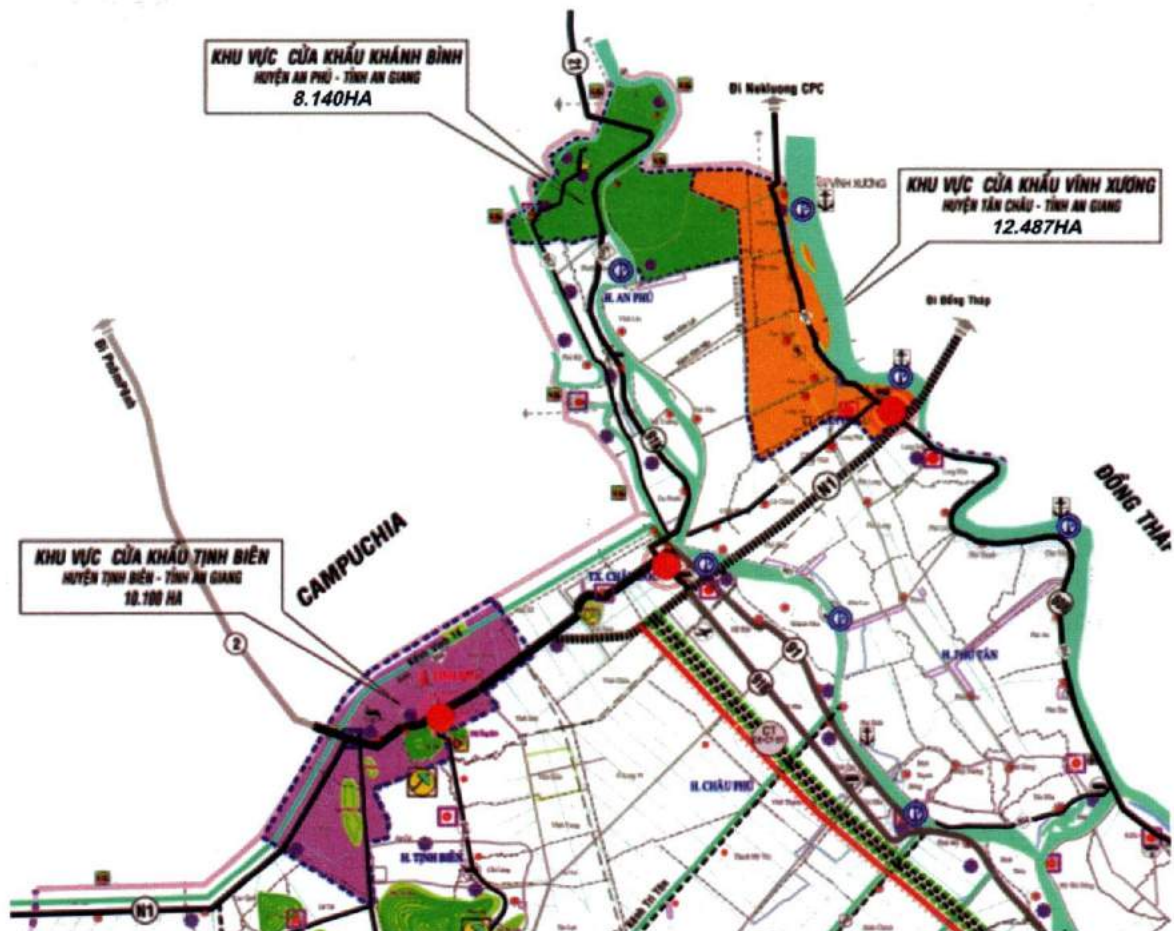
KHU KINH TẾ CỬA KHẨU

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-TTg ngày ngày 22 tháng 03 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu An Giang. Theo đó Khu kinh tế cửa khẩu An Giang bao gồm 03 khu vực:

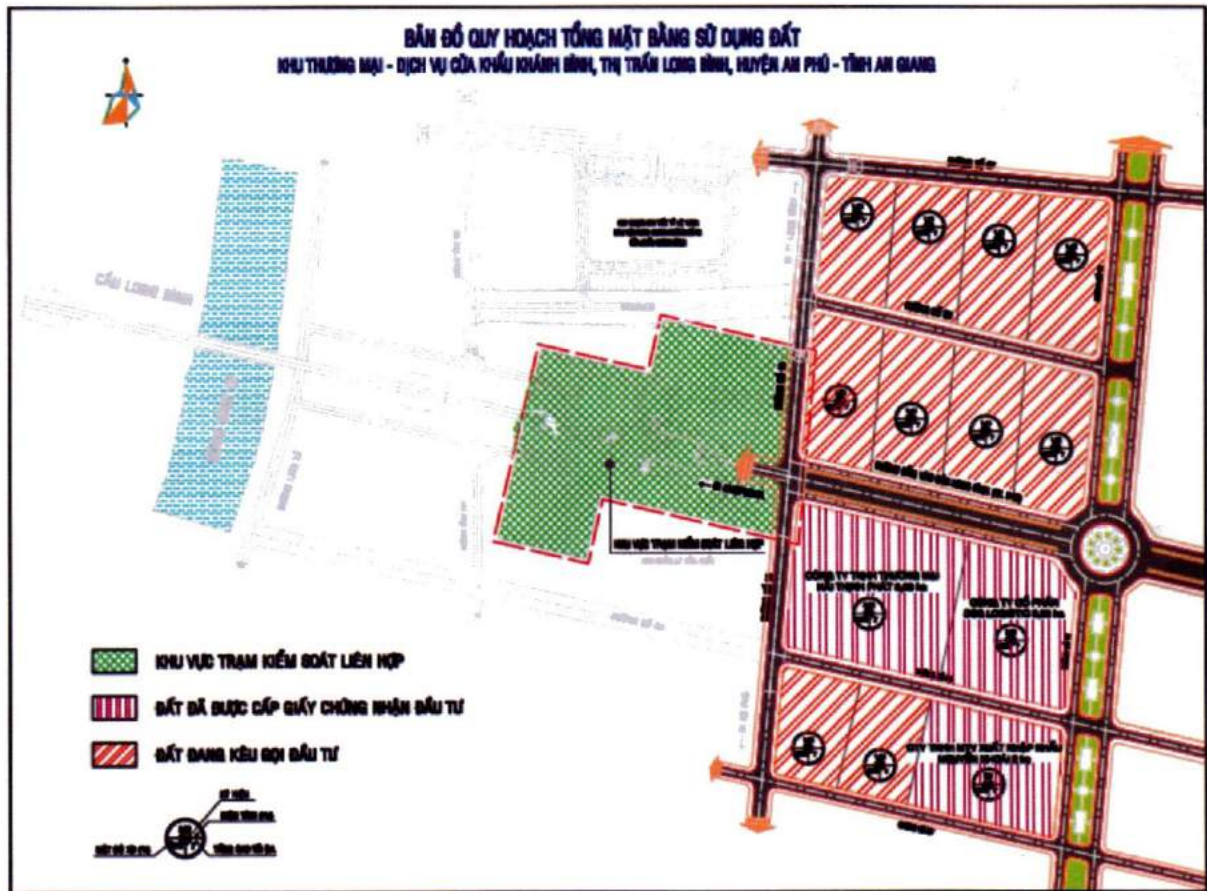
- Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên: thuộc huyện Tịnh Biên, cách thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia khoảng 120 km. Diện tích tự nhiên khoảng 10.100 ha, gồm các thị trấn: Tịnh Biên, Nhà Bàng và các xã: An Nông, An Phú, Nhon Hưng.

- Khu vực cửa khẩu Vĩnh Xương: thuộc thị xã Tân Châu, cách thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia khoảng 110 km. Diện tích tự nhiên khoảng 12.487 ha, gồm xã: Vĩnh Xương, Vĩnh Hòa, Tân An, Tân Thạnh, Phú Lộc, Long An và các phường: Long Thạnh, Long Hưng, Long Châu, Long Sơn và Long Phú.

- Khu vực cửa khẩu Khánh Bình: thuộc huyện An Phú, cách thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia khoảng 75 km. Diện tích tự nhiên khoảng 8.140 ha, gồm thị trấn Long Bình và các xã: Khánh Bình, Khánh An, Quốc Thái, Nhon Hội và Phú Hữu.



KHU THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CỬA KHẨU KHÁNH BÌNH



Vị trí địa lý: thuộc địa bàn thị trấn Long Bình, huyện An Phú; Cách thị trấn An Phú khoảng 20 km và thành phố Châu Đốc khoảng 30 km với đường tỉnh 956; Cách thủ đô Phnom Penh của Campuchia khoảng 80 km, cách thành phố Hồ Chí Minh 240 km.

Tổng diện tích quy hoạch: 34 ha (trong đó, diện tích đất cho thuê khoảng 19 ha).

Hiện trạng: đất hoàn chỉnh hạ tầng 10 ha (đất cho thuê khoảng 9 ha)

- Diện tích đã cho thuê: 7,4 ha.

- Diện tích còn lại để cho thuê: 1,6 ha

Đang mời gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu chức năng: công nghiệp nhẹ, các gian hàng, siêu thị, kho hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ lễ hành, nhà hàng, khách sạn, kinh doanh thương mại - dịch vụ, tận dụng lợi thế của đường biên ngắn nhất đến thủ đô Phnom Penh, Vương quốc Campuchia.

Hình thức đầu tư: cho thuê đất.

Đơn giá cho thuê đất: theo đơn giá hiện hành.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN MINH PHONG

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN THANH CƯỜNG

Biên tập:

HUỲNH TẤN ĐẠT

Trình bày bìa:

NGUYỄN QUẢNG NAM

In 500 bản khổ 21 cm x 29 cm tại Công ty CP In An Giang.

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang cấp ngày 17 tháng 12 năm 2019.